SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Số: 198/QĐ-DVVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 23598/QĐ-SNV ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính thuộc Trung tâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm, các Ông, Bà Trưởng, Phó Trưởng phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận **:**
- Như điều 3;
- Lưu: VT, HC (NTHP).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Đặng Thùy Linh

Đơn vị: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ

Chương: 435

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-DVVL ngày /8/2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm)

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Loại khoản	Mã nguồn NSNN	Tổng số
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**			
1	**Số thu phí, lệ phí**			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**			
3	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**(5.361.791.200)**
1	**Sự nghiệp kinh tế**	**280**		**(4.852.000.000)**
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	338	12	(4.852.000.000)
-	*Kinh phí chi lương và các khoản đóng góp*			*(4.612.000.000)*
-	*Hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND*			*(240.000.000)*
2	**Chi đảm bảo xã hội**	**370**		**(509.791.200)**
2.1	*Kinh phí hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Tổ chức đoàn đưa người lao động thời vụ từ Việt Nam sang huyện Cheorwon, tỉnh Gangwon, Hàn Quốc)*	398	12	(315.276.200)
2.2	*Kinh phí hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Tổ chức đoàn đưa người lao động thời vụ từ Việt Nam sang huyện Gangjin, tỉnh Jeollanam, Hàn Quốc)*	398	12	(194.515.000)